

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 8: NƯỚC VÀ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
Thời gian thực hiện: 3 tuần
(Từ ngày 24/3 đến ngày 11 tháng 4 năm 2025)

ST T	TT MT	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	1	Thực hiện thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát.	* Phối hợp thực hiện thành thạo các động tác. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước sang 2 bên(kết hợp vẫy bàn tay, cổ tay, kiễng chân...) + Co và duỗi từng tay kết hợp kiễng chân ... - Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra sau kết hợp giơ tay lên cao, chân bước sang phải, trái. + Quay sang trái sang phải, kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên kết hợp tay chống hông, hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. + Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. + Nâng cao chân gập gối + Bật về các phía.	- Thể dục sáng - BTPTC
2	3	Kiểm soát được vận động đi.	* Giữ được tốc độ khi thực hiện các kiểu đi/chạy. - Đi/ chạy 18m trong khoảng 10 giây. - Đi /chạy thay đổi tốc độ, hướng đích dắc theo hiệu lệnh.	- Hoạt động học: + Đi, chạy hướng đích dắc theo hiệu lệnh
3	8	Thực hiện được các vận động bật, nhảy	* Dùng sức mạnh toàn thân thực hiện các bài tập bật, nhảy khéo léo.	- Hoạt động học: + Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm + Nhảy trên cao

			- Bật qua vật cản cao 15 – 20 cm. - Bật - nhảy từ trên cao xuống 40-45 cm.	xuống 40 - 45cm
4	13	Biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín uống nước đun sôi, để khỏe mạnh; Uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	* Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và chất phù hợp với sức khỏe. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống và bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì)	- Hoạt động ăn ngủ vệ sinh
Lĩnh vực phát triển nhận thức				
5	25	Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận	* Làm thí nghiệm và sử dụng cụ đơn giản để quan sát. VD: thử nghiệm gieo hạt, trồng cây được tưới nước và không tưới nước, theo dõi và so sánh sự phát triển - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nước với cuộc sống con người, con vật và cây. Ví dụ: Pha màu/ đường/muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	- Chơi, hoạt động ngoài trời
6	30	Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát	* So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi và sự đa dạng của chúng. - Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng... + So sánh sự khác nhau và giống nhau của các nguồn nước, các mùa trong năm	- Hoạt động học: + Tìm hiểu về nước + Tìm hiểu về các mùa trong năm
7	32	Quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: “Bao nhiêu ?” “Đây là mấy” ...	* Vui thích khi được đếm các con số mà trẻ được nhìn, được thấy xung quanh thích nói về số lượng, và đếm, hay hỏi đây là số mấy?...	- Đón và trả trẻ Mọi lúc mọi nơi
8	38	Biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu	- Thực hiện một số công việc đơn giản đúng qui tắc đúng trình tự nhất định theo yêu cầu, ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.	- Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích

9	41	Sử dụng được 1 số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả	* Đo được độ dài một vật bằng các đơn vị đo khác nhau... - Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo - Đo được thể tích dung tích của các vật so sánh và diễn đạt kết quả đo.	- Hoạt động học + Đo 1 đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau
10	45	Gọi đúng tên các thứ tự trong tuần và các mùa trong năm	* Gọi tên các thứ trong tuần. - Biết trong tuần có mấy ngày. - Biết ngày đầu tuần và ngày cuối tuần. - Biết những ngày trẻ đi học và những ngày nghỉ ở nhà. - Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai. - Biết được các đặc điểm chính của các mùa trong năm. - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa trong năm. - Lợi ích và tác hại của các mùa. - Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa	- Đón và trả trẻ - Chơi, hoạt động ngoài trời
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ giao tiếp				
11	62	Đọc biểu cảm bài thơ đồng dao ca dao...	- Nghe đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao đồng dao...hiểu được nội dung chính của bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè...	- Hoạt động học: + Thơ: “Nắng bốn mùa” + Thơ "Cầu vồng"
12	63	Kể có thể thay đổi 1 vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện	- Nghe kể biểu cảm các câu chuyện hiểu được nội dung chính của câu chuyện và biết tên và hành động nhân vật, tình huống trong câu chuyện... - Kể lại được nội dung câu chuyện, có thể kể sáng tạo phù hợp với nội dung theo nhiều cách khác nhau, kể theo trí nhớ, kể qua tranh ảnh, mô hình - Mở đầu, tiếp tục, kết thúc câu chuyện theo các cách khác nhau nhưng không mất đi ý nghĩa của	- Hoạt động học: + Truyện "Giọt nước tí xíu"

			câu truyện...	
13	67	Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh	- Điều chỉnh được giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp: Nói nhỏ trong giờ ngủ ở lớp, khi người khác đang tập trung làm việc, khi thăm người ốm; nói thầm với bạn, bố mẹ. - Nói nhanh hơn khi chơi trò chơi thi đua, nói chậm lại khi người khác có vẻ chưa hiểu điều mình muốn truyền đạt.	- Chơi, hoạt động ngoài trời - Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích
14	70	Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách	- Biết cách đọc sách từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ đầu sách đến cuối sách. - Nói được nội dung của đoạn tranh, sách đã xem và đọc... - Giữ cẩn thận từng trang khi đọc, xem, không quăng, vẽ bậy, xé, làm nhàu sách. - Để sách đúng nơi quy định sau khi sử dụng.	- Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích
15	72	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt	* Phát âm đúng theo âm phụ âm đầu, âm cuối. - Nhận dạng được chữ cái in thường, viết thường, và viết hoa... - Phát âm đúng chữ cái tiếng việt. h, k, b, d, đ - Tìm chữ cái đã học trong và ngoài môi trường lớp học và đọc... - Tìm và ghép các chữ cái qua lắp ghép,... - Phát âm rõ ràng những điều muốn nói để người khác hiểu được.	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái l, m, n
Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
16	81	Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức	- Biết lễ phép, yêu thương giúp đỡ mọi người trong gia đình. - Nói được vị trí và trách nhiệm của bản thân trong gia đình và lớp học...	- Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích

17	94	Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn	- Trẻ trao đổi chia sẻ ý kiến của mình để thỏa thuận với các bạn. - Lắng nghe ý kiến người khác thể hiện lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự. - Trao đổi hướng dẫn bạn trong hoạt động cùng nhóm chơi. - Vui vẻ chia sẻ đồ chơi với bạn. - Nhanh chóng nhập cuộc với bạn chơi. - Được mọi người trong nhóm tiếp nhận và chơi vui vẻ thoải mái trong nhóm chơi. - Hợp tác trong quá trình hoạt động, các ý kiến không áp đặt bạn phải thực hiện theo ý của mình... - Tôn trọng, hợp tác và chấp nhận - Biết giá đúng sai của bạn trong nhóm chơi. Và đưa ra cách giải quyết...	- Chơi, hoạt động ngoài trời - Chơi, hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích
	98	Tiết kiệm trong sinh hoạt, tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng không để thừa thức ăn	- Biết sử dụng tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt ở trường và gia đình, công cộng... - Tắt điện, quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng... - Biết quý trọng và không để lãng phí thức ăn thừa...	- Hoạt động học + Nước thật đáng quý
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
19	101	Thích thú ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình.	+ Thích thú, ngắm nhìn, và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm tạo hình... - Trong sinh hoạt hàng ngày trẻ nhận ra được cái đẹp... - Thể hiện sự thích thú: reo hò, khen ngợi, xuyết xoa, ngắm nghía trước cái đẹp.	- Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích

20	103	Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	* Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện nét mặt động tác phù hợp với bài hát, bản nhạc. - Biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu, múa, phù hợp...	- Hoạt động học + Vận động theo tiết tấu phối hợp bài hát "Bé tiết kiệm nước" + Vận động minh họa: Nắng sớm
21	105	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh, có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Tư thế ngồi, cách cầm bút khi vẽ. - Sử dụng các kỹ năng vẽ khéo léo để tạo ra sản phẩm có kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục - Biết đưa các sản phẩm mình tạo ra vào trong các hoạt động.	- Hoạt động học + Vẽ cảnh biển
22	108	Phối hợp các kỹ năng cắt, xé, dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé, dán... để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét, bố cục... - Cắt các hình theo đường nét đơn giản mà trẻ thích. - Đường cắt lượn theo các nét vẽ hạn chế bị rách. Ghép và dán hình đã cắt, xé theo mẫu...	- Hoạt động học + Cắt dán cảnh bầu trời ban ngày
23	113	Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn	- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	- Chơi hoạt động theo ý thích
24	114	Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Bày tỏ nói lên ý tưởng của mình khi làm ra sản phẩm. - Đặt tên cho sản phẩm đã hoàn thành. - Trẻ thích thú ngắm nhìn trước những sản phẩm đẹp. - Trẻ biết giữ gìn và nhận xét sản phẩm của mình của bạn.	- Chơi hoạt động theo ý thích - Nhận xét sản phẩm

*** Môi trường giáo dục:**

**** Môi trường trong lớp**

- Trang trí lớp học theo chủ đề, đẹp hấp dẫn, phù hợp với trẻ
- Các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu đa dạng, phong phú.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý. Đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Bố trí chỗ ăn, ngủ cho trẻ đảm bảo theo yêu cầu quy định
- Các khu vực hoạt động được bố trí phù hợp, linh hoạt có tính mở, tạo điều

kiện dễ dàng cho trẻ lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào các hoạt động đồng thời,, thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.

- Các khu vực hoạt động của trẻ gồm các khu vực chơi xây dựng, phân vai, tạo hình, học tập, nghệ thuật...

- Góc phân vai: Đồ dùng bác sĩ, các loại hoa, quả, đồ dùng nước và hiện tượng tự nhiên, nấu ăn

- Góc xây dựng: Gạch, cây xanh, bồn hoa, mô hình bé tập thể dục, hàng rào, bộ đồ chơi lắp ghép...

- Góc nghệ thuật: Loa, các bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc...

- Góc thiên nhiên: Một số loại cây xanh, rau, hạt, đồ dùng chăm sóc cho cây, nước...

- Góc học tập: Tranh ảnh về chủ đề

**** Môi trường ngoài lớp**

- Sân chơi, thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp

- Có vườn cây, bồn hoa, cây cảnh.

- Môi trường chăm sóc, giáo dục trong trường mầm non cần phải đảm bảo an toàn về mặt tâm lý, tạo thuận lợi giáo dục các kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 27
Chủ đề: Nước và hiện tượng tự nhiên
Nhánh: Nước

(Từ ngày 24 tháng 3 đến ngày 28 tháng 3 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ (32,45)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát ở góc chơi và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh một số nguồn nước). Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp, Tay, chân, bụng, bật + Múa hát sân trường + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập, đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (25,45)	- Đạo chơi, quan sát trò chuyện về một số nguồn nước - Trò chơi vận động: Đong nước đổ chai - Trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTNT Hoạt động: Tìm hiểu về nước (30)	PTNN Hoạt động: Truyện "Giọt nước tí xíu" (63)	PTTC&KN XH Hoạt động: Nước thật đáng quý (98)	PTTC Hoạt động: Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (3)	PTTM Hoạt động: Vận động theo tiết tấu phối hợp bài hát "Bé tiết kiệm nước" (103)
Chơi, hoạt động ở các góc (67, 94)	- Góc phân vai : Bán hàng nước giải khát - Góc xây dựng : Xây công viên nước - Góc PTVĐ: Ném vòng, lắp ghép, buling... - Góc tạo hình: Vẽ các nguồn nước, xé dán mặt trời, mây, mưa - Góc khoa học: Làm thí nghiệm về sự hòa tan, sự bay hơi hơi của nước.				
Ăn, ngủ, vệ sinh (13)	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (70,81)	- Trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Cô và trẻ chuẩn bị đồ dùng cho các hoạt động học trong tuần - Tô đồ các nét chữ in mờ.. - Bình cờ cuối ngày				
Vệ sinh -Trả trẻ(32,45)	- Dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 28
Chủ đề: Nước và hiện tượng tự nhiên
Nhánh: Hiện tượng tự nhiên

(Từ ngày 31 tháng 3 đến ngày 4 tháng 4 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ (32,45)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát ở góc chơi và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh về hiện tượng tự nhiên). Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp, Tay, chân, bụng, bật + Múa hát sân trường + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập, đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (67,94)	- Đạo chơi quan sát trò chuyện về hiện tượng tự nhiên - Trò chơi vận động: Gió thổi cây nghiêng - Trò chơi dân gian: Kéo co - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTNT Hoạt động: Đo 1 đối tượng bằng các đơn vị đo khác nhau (41)	PTNN Hoạt động: Làm quen chữ cái l, m, n (72)	PTNN Hoạt động: Thơ: Nắng bốn mùa (62)	PTTC Hoạt động: Bật qua vật cản cao 15 - 20 cm (8)	PTTM Hoạt động: Cắt dán cảnh bầu trời ban ngày (108)
Chơi, hoạt động ở các góc (70,81)	- Góc phân vai: Bán hàng, nấu ăn - Góc xây dựng: Xây khu nghỉ mát - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài thơ, bài hát về chủ đề - Góc tạo hình: Vẽ, cắt, dán các hiện tượng tự nhiên - Góc PTVĐ: Xé, cắt đường thẳng, gấp giấy, lắp ghép hình, xâu hạt...				
Ăn, ngủ, vệ sinh (13)	- Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích.(101, 113)	- Trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Cô và trẻ chuẩn bị đồ dùng cho các hoạt động học trong tuần - Tô đồ các nét chữ in mờ.. - Bình cờ cuối ngày				
Vệ sinh - Trả trẻ(32,45)	- Dọn dẹp đồ chơi,vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 29
Chủ đề: Nước và hiện tượng tự nhiên
Nhánh: Các mùa trong năm
(Từ ngày 7 tháng 4 đến ngày 11 tháng 4 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ (32,45)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát ở góc chơi và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh các mùa trong năm. Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp, Tay, chân, bụng, bật + Múa hát sân trường + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập, đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (25, 94)	- Đạo chơi, quan sát trò chuyện về các mùa trong năm - Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa - Trò chơi dân gian: Ném vòng cổ chai - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTNT Hoạt động:: Tìm hiểu về các mùa trong năm (30)	PTTM Hoạt động: Vận động minh họa: Nắng sớm (103)	PTNN Hoạt động: Thơ "Cầu vòng" (62)	PTTC Hoạt động: Nhảy trên cao xuống 40 - 45cm (8)	PTTM Hoạt động: Vẽ cảnh biển (105)
Chơi, hoạt động ở các góc (67, 81)	- Góc phân vai : Bác sĩ. - Góc xây dựng : Xây bể bơi - Góc PT vận động : Chơi cầu lông, ném bowling - Góc tạo hình : Vẽ, xé, cắt dán cảnh biển - Góc học tập : Ghép các đồ vật có chữ cái, chữ số tương ứng				
Ăn, ngủ, vệ sinh (13)	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (70 ,101, 114)	- Trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Cô và trẻ chuẩn bị đồ dùng cho các hoạt động học trong tuần - Tô đồ các nét chữ in mờ.. - Bình cờ cuối ngày				
Vệ sinh - Trả trẻ(32,45)	- Dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

Duyệt của CM

**Người lập kế hoạch
GVCN**

Nguyễn Thị Bích Hằng & Nguyễn Thị Quỳnh